

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ:		
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa.	Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ" của hàng hóa đầy đủ, đồng bộ, phù hợp với yêu cầu của E-HSMT. <i>* Tài liệu kèm theo: Nhà thầu phải có bảng so sánh mức độ đáp ứng (hoặc tương đương hoặc tốt hơn) so với yêu cầu cụ thể về thông số kỹ thuật đối với từng loại hàng hóa theo biểu mẫu quy định. Nhà thầu phải tham chiếu các thông số kỹ thuật (trong bảng so sánh đánh giá) chi tiết đối với từng dòng, từng trang trong catalogue hàng hóa, thiết bị hoặc trong bảng cam kết đáp ứng từng thông số kỹ thuật hàng hóa tại mục 2 “Yêu cầu về kỹ thuật” thuộc chương V của E-HSMT.</i>	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.2. Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa thiết bị.	- Có Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật khác có liên quan thể hiện rõ các thông số kỹ thuật của thiết bị và hình ảnh sản phẩm kèm theo. - Có cam kết cung cấp tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật được nhà sản xuất hoặc nhà phân phối chính hãng xác nhận trong trường hợp được chủ đầu tư yêu cầu để đảm bảo thông số kỹ thuật các thiết bị nhà thầu đề xuất đảm bảo thông số kỹ thuật theo yêu cầu.	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa phải được phân phối chính hãng tại Việt Nam. - Hàng mới 100%, năm sản xuất từ 2025 trở về sau trừ các loại thiết bị có năm sản xuất theo yêu cầu tại Bảng thông số kỹ thuật chi tiết. - Hàng hóa, thiết bị chào thầu phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (phải cung cấp đầy đủ các thông tin về đề xuất hàng hóa của nhà thầu theo mẫu số 10B mới được xem xét đánh giá). - Hàng hóa phải đảm bảo nguyên đai, nguyên kiện, đồng bộ, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và chất lượng kỹ thuật. - Nhà thầu phải có văn bản cam kết cung cấp các tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa cụ thể như sau: Nhà thầu cam kết hàng hóa cung cấp đủ điều kiện sử dụng, lưu hành trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam (nếu có). 	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức sản xuất (đối với nhà thầu là nhà sản xuất), cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
<p>Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hoá.</p>	<p>Có các biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, vận hành thử nghiệm, bàn giao hàng hóa hợp lý và phù hợp với yêu cầu HSMT, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa đúng theo tiến độ. b) Biện pháp vận chuyển, bảo đảm chất lượng và an toàn hàng hóa. c) Biện pháp kiểm tra, vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng. d) Biện pháp tiến hành nghiệm thu, bàn giao hàng hóa. 	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hóa		
<p>3.1. Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau</p>	<p>Nhà thầu phải có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải có cơ sở bảo hành hoặc ký hợp 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
bán hàng	đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế. - Nhà thầu có cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa, cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong thời gian 05 năm kể từ ngày hoàn thành nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
3.2 Thời gian bảo hành.	- Có cam kết thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng. Đối với các thiết bị bảo hành theo quy định của nhà sản xuất thì theo quy định của nhà sản xuất tuy nhiên không nhỏ hơn 12 tháng. - Có cam kết hỗ trợ công tác bảo trì tối thiểu 12 tháng sau khi hết bảo hành.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
3.3 Chế độ bảo hành bảo trì, vận hành và chuyển giao công nghệ.	- Có cam kết cử kỹ thuật bảo hành, bảo trì trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm nhận được thông báo bảo hành, bảo trì của Chủ đầu tư, ngoài thời gian trên nếu đơn vị chưa cử kỹ thuật có mặt tại địa điểm bảo hành, bảo trì thì Chủ đầu tư sẽ tự thuê đơn vị khác thực hiện, chi phí sửa chữa sẽ do nhà thầu chịu. - Nhà thầu cung cấp số điện thoại đường dây nóng và địa chỉ liên trực tiếp để tiếp nhận thông tin bảo hành, bảo trì.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường:		
4.1. Khả năng thích ứng về địa lý (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết).	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không thích hoặc thích ứng không hoàn toàn về địa lý.	Không đạt
4.2. Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.	Hàng hóa được cung cấp không ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có ảnh hưởng ít nhưng đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có ảnh hưởng tác động ít đến môi trường nhưng không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5. Tiến độ cung cấp và lắp đặt hàng hóa		
5.1. Tiến độ cung cấp hàng hóa.	Đề xuất thời gian thực hiện đáp ứng yêu cầu E-HSMT và không quá 160 ngày	Đạt
	Đề xuất thời gian thực hiện không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.2. Bảng tiến độ cung cấp và thi công lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	<ul style="list-style-type: none"> - Có biểu đồ tiến độ chi tiết trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu và kết thúc của các nội dung công việc và tổng tiến độ không vượt thời gian theo quy định của E-HSMT, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Thời gian vận chuyển, cung cấp hàng hóa. + Thời gian thi công lắp đặt, vận hành, chạy thử hàng hóa. + Thời gian tiến hành nghiệm thu bàn giao đào tạo, hướng dẫn sử dụng. - Nhà thầu có cam kết khi bàn giao hàng hóa phải cung cấp các hóa đơn, chứng từ tài liệu khác theo quy định tại E-ĐKCT. 	Đạt
	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không đầy đủ các nội dung về (vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, vận hành, chạy thử, nghiệm thu bàn giao) hoặc không khả thi, không phù hợp với quy định của E-HSMT.	Không đạt
6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trước đó:		
<p>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trước đó trong thời gian từ ngày 01/01/2022 trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu.</p> <p><i>(Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)</i></p> <p><i>Đối với liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng từ hai lần trở lên. - Nhà thầu không có hợp đồng cung cấp hàng hóa bị xử phạt vi phạm về chất lượng. - Nhà thầu không bị Chủ đầu tư ra Quyết định chấm dứt nghĩa vụ thực hiện hợp đồng do nguyên nhân từ phía nhà thầu. - Nhà thầu không bị Chủ đầu tư đánh giá chất lượng hàng hóa, dịch vụ, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng không đảm bảo. <p><i>Ghi chú: Nhà thầu phải đáp ứng tất các tiêu chí trên mới được đánh giá là đạt.</i></p>	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.		